TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:40/2023/QĐST-HNGĐ	*Đông Hà, ngày 30 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 37/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2023, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị T**, sinh năm: 1994; địa chỉ: Thôn X, xã M, huyện G, tỉnh Quảng Trị.

2. Bị đơn: Anh **Lê Viết Th**, sinh năm 1994; địa chỉ: Khu phố T, Phường M, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81 ,82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị T và anh Lê Viết Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về hôn nhân*****: C**hị Bùi Thị T và anh Lê Viết Th thuận tình ly hôn (*Giấy chứng nhận kết hôn số 36 ngày 08/11/2017*).

- ***Về con chung*****:** Giao con chung Lê Thị Kim Ng, sinh ngày 02/02/2018 cho chị Bùi Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Lê Viết Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 4/2023 cho đến khi cháu Ng đủ tuổi thành niên hoặc có khả năng lao động, tự nuôi sống bản thân.

Sau khi ly hôn, anh Lê Viết Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm lãi suất tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán

theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- ***Về tài sản chung*:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí*:** Chị Bùi Thị T thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số CC/2021/00000649 ngày 28/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Chị T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAT Quảng Trị;
- VKSNDTP Đông Hà;
- CC THADS Đông Hà;
- Các đương sự;
- UBND xã Gio Mai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, tập án;

Hồ Thị Xuân Hương